

## 5.03 PHẠM KAKANTAKA

### 141. CHUYỆN CON TẮC KÈ (Tiền Thân Godha)

*Giao du với kẻ ác...*

*Câu chuyện này, khi ở tại Trúc Lâm, bậc Đạo Sư kể về Tỷ-kheo phản bội. Chuyện này giống như chuyện trong Tiền thân Mahihàmukha (số 26).*

-ooOoo-

Thuở trước, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bò-tát sanh làm con tắc kè. Khi đến tuổi trưởng thành, Bò-tát sống trong một cái hang lớn trên bờ sông, với vài trăm con tắc kè khác vây quanh. Bò-tát có một con. Con tắc kè đực này làm bạn với một con kỳ nhông, sống thân mật với nó, và thường đi đến ôm quần lấy nó. Sự thân mật ấy được báo lên cho các kè cha biết. Các kè chúa cho gọi con mình lên và nói:

- Này con thân, con thân tình với chỗ không đáng thân tình. Con kỳ nhông thuộc gia đình hạ tiện, không nên làm thân với chúng. Nếu con làm thân với con kỳ nhông ấy, toàn bộ gia đình các kè sẽ lâm nạn. Bắt đầu từ nay con chớ thân mật với nó.

Tuy vậy, các kè con vẫn thân với bạn như trước. Bò-tát nói đi nói lại nhiều lần nhưng không thể ngăn cản sự thân mật của con mình với con kỳ nhông. Bò-tát suy nghĩ: “Rất có thể, vì con kỳ nhông này, sự sợ hãi sẽ khởi lên cho chúng ta. Khi sự sợ hãi ấy khởi lên, ta phải tìm con đường chạy trốn”. Rồi Bò-tát đào một lỗ thông gió phía bên cạnh hang để có lối thoát khi cần.

Con tắc kè đực dần dần lớn với thân hình to lớn. Còn con kỳ nhông vẫn có thân thể nhỏ như xưa. Khi con tắc kè ôm chặt con kỳ nhông để hôn nó, con kỳ nhông có cảm giác như bị hòn núi đè nặng. Con kỳ nhông bị mệt mỏi, suy nghĩ: “Nếu con tắc kè ôm hôn ta như vậy vài ngày nữa, thì ta chết mất. Vậy ta hãy âm mưu với một người thợ săn để sát hại gia đình các kè này”.

Một hôm, nhân có cơn đông nổi lên giữa mùa hè, nhiều con kiến mỗi bay ra, và các con tắc kè từ chỗ này chỗ kia bò ra để ăn mồi. Một người thợ săn các kè, cầm cuốc để đào hang các kè, đi vào rừng với những con chó. Con kỳ nhông thấy người, liền nghĩ: “Hôm nay, ta sẽ thỏa mãn nguyện vọng của mình”. Nó liền bò đến, nằm không xa và hỏi:

- Thưa ông, ông vào rừng để làm gì?

Người thợ săn ấy nói:

- Để bắt các con tắc kè.

- Tôi biết một cái hang có hàng trăm con tắc kè, hãy đem lửa và rơm đến.

Rồi nó dẫn người thợ săn đến đây và nói:

- Hãy bỏ rơm vào chỗ này, đốt lửa xông khói, đặt các con chó ở xung quanh. Ông hãy cầm một cái vò lớn, đập các con tắc kè chạy ra, giết chúng và vun thành đống.

Nói vậy xong, nó nghĩ: “Hôm nay, ta sẽ thấy kẻ thù đại bại bỏ chạy”, nghĩ vậy xong, nó đến nằm một chỗ và ngóc đầu lên. Người thợ săn xông khói rơm và khói bay vào trong hang. Các con tắc kè bị khói làm mù mắt, hoảng sợ, bò ra với ý định chạy trốn. Người thợ săn đập các con chạy ra và giết hết. Những con nào chạy thoát tay anh ta, thì các con chó chặn bắt. Đại nạn khởi lên cho các con tắc kè. Bò-tát biết rằng do con kỳ nhông, nên sự sợ hãi đã khởi lên, Bò-tát than:

- Thật không nên giao du với loài ác độc. Do loài ác độc nên an lạc không có. Chính do một con kỳ nhông độc ác, các con tắc kè này bị hủy diệt.

Trong khi chạy trốn thông qua lỗ khói, Bò-tát nói lên bài kệ:

*Giao du với kẻ ác*

*Không đưa đến an lạc,*

*Do một con kỳ nhông,*

*Toàn gia đình các kè*

*Đã rơi vào đại nạn.*

-ooOoo-

*Sau khi kể pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:*

*- Lúc bấy giờ, con kỳ nhông là Đề-bà-đạt-đa, các kè con của Bò-tát không nghe lời giáo huấn là Tỷ-kheo phản bội, còn chúa loài các kè là Ta vậy.*

-ooOoo-

### 142. CHUYỆN CON CHÓ RỪNG (Tiền Thân Sigala)

*Như vậy khó biết người...*

*Câu chuyện này, khi trú ở Trúc lâm, bậc Đạo Sư kể về Đê-bà-đạt-đa âm mưu sát hại Phật. Khi nghe câu chuyện các Tỷ-kheo họp ở Chánh pháp đường bàn luận, bậc Đạo Sư nói:*

*- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Đê-bà-đạt-đa mới âm mưu sát hại Ta. Trong quá khứ kẻ ấy cũng đã âm mưu như vậy rồi. Nhưng nó không thể giết Ta được, nó chỉ tự làm cực nhọc mình thôi. Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

Trong thời quá khứ, khi vua Brahmadata trị vì nước Ba-la-nại, Bò-tát sinh ra làm con chó rừng rồi trở thành chó rừng chúa, với đàn chó rừng vây quanh, sống tại một ngôi rừng dùng làm bãi tha ma. Lúc bấy giờ, ở Vương Xá có ngày hội lớn. Phân đông người ta đều uống rượu. Tại đây, một số người ăn chơi, cho đem nhiều rượu và thịt, mặc áo quần đẹp, uống rượu ăn thịt. Vào canh một, họ ăn hết thịt và còn lại nhiều rượu. Một người trong đám ấy nói:

- Hãy cho tôi thịt.

Khi nghe nói là thịt hết rồi, anh ta nói:

- Khi ta còn đứng ở đây thì thịt không thể hết được. Ta sẽ giết các con chó rừng đến ăn xác chết trong nghĩa địa này và đem thịt về.

Nói vậy, anh ta lấy một cái vò, theo con đường ống cống, đi ra khỏi thành, đến bãi tha ma, cầm cái vò và nằm xuống giả bộ chết. Lúc bấy giờ Bò-tát với các con chó rừng đến vây quanh người ấy. Thấy người ấy, Bò-tát nói:

- Người này không chết. Ta sẽ quan sát kỹ lưỡng hơn.

Bò-tát đi đến phía dưới gió, ngửi mùi thân thể, biết đúng sự thật là người ấy chưa chết, liền suy nghĩ:

“Ta sẽ làm cho nó xấu hổ”, liền đi đến, cắn đầu cái vò và kéo. Kẻ ăn chơi ấy không thấy Bò-tát đến, cứ nắm chặt cái vò lại! Bò-tát liền đến gần anh ta và nói:

- Hỡi ông kia, nếu ông đã chết thì khi ta kéo cái vò, ông sẽ không nắm chặt lấy. Chính vì vậy, ta biết ông chưa chết.

Rồi Bò-tát đọc bài kệ:

*Như vậy, khó biết người,*

*Khi người nằm giả chết,*

*Khi ta kéo gậy người,*

*Người không thả chiếc gậy,*

*Do vậy ta biết được,*

*Nhà người chưa thật chết!*

Nghe nói vậy, kẻ ăn chơi ấy đứng dậy, lấy gậy ném Bò-tát và nói:

- Con vật này biết ta chưa chết.

Cây gậy ném không trúng. Người ăn chơi ấy nói:

- Hãy đi đi, lần này người thoát khỏi tay ta.

Bò-tát quay lại và nói:

- Nay con người kia, phải, ta thoát tay người. Nhưng người không thể thoát được mười sáu địa ngục nhỏ trong đại địa ngục.

Nói vậy xong, Bò-tát bỏ đi. Kẻ ăn chơi ấy không được một chút gì, đi ra khỏi bãi tha ma. Sau khi tắm trong một vũng nước, anh ta đi vào thành theo con đường đã đi tới trước.

-ooOoo-

*Sau khi kể pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:*

*- Lúc bấy giờ, kẻ ăn chơi là Đê-bà-đạt-đa, còn con chó rừng chúa là Ta vậy.*

-ooOoo-

### **143. CHUYỆN CHIẾU SÁNG NHƯ MẶT TRỜI (Tiền Thân Virocana)**

**Với óc não nát bấy...**

*Câu chuyện này, khi trú ở Trúc Lâm, Bậc Đạo Sư kể về Đê-bà-đạt-đa đóng vai trò bậc Thiện Thệ ở Gayàsisa.*

*Khi thiên chúng biến mất, lợi dưỡng và danh vọng bị tiêu tan, Đê-bà-đạt-đa đã nghĩ đến một phương tiện xin bậc Đạo Sư chấp nhận cho năm pháp. Khi bị từ chối, vị ấy liền phá hòa hợp Tăng, bỏ đi đến Gayàsisa với năm trăm đệ tử của hai bậc Thánh đệ tử của Đức Phật. Những đệ tử này mới xuất gia không bao lâu nên không thiện xảo trong Pháp và Luật. Vị ấy làm các Tăng sự riêng biệt với hội chúng này, trong một giới xứ riêng.*

Bậc Đạo Sư biết được trí của những người này đã đến thời thuận thực liền gửi hai đệ tử đầu tay đến đó. Khi thấy hai vị này, Đề-bà-đạt-đa rất hoan hỷ, thuyết phát suốt đêm, và suy nghĩ: “Ta sẽ làm theo uy nghi đức độ của Phật, bắt chước bậc Thiện Thệ nói với hai vị đệ tử đầu tay:

- Thưa Hiền giả Xá-lợi-phất, chúng Tỷ-kheo không hôn trầm, thụy miên, hãy thuyết pháp cho chúng Tỷ-kheo. Lưng ta đi đau mỗi, ta sẽ nằm nghỉ chốc lát.

Nói vậy xong, Đề-bà-đạt-đa đi nằm nghỉ. Hai đệ tử đầu tay thuyết pháp cho các Tỷ-kheo, làm họ giác ngộ về đạo, về quả, và đem tất cả đi về Trúc Lâm.

Kokàlika thấy tinh xá trống không, liền đi đến gặp Đề-bà-đạt-đa, và nói:

- Nay Hiền giả Đề-bà-đạt-đa, hội chúng của Hiền giả đã bị phá vỡ, hai vị đại đệ tử của Thế Tôn đã làm cho tinh xá trống không và đã đi rồi. Còn Hiền giả thì vẫn nằm nghỉ.

Nói vậy xong, Kokàlika lột thượng y của Đề-bà-đạt-đa, đá vào ngực Đề-bà-đạt-đa với gót chân, giống như đóng một cái nêm vào bức tường, khiến cho máu trào ra từ miệng vị ấy. Từ đó trở đi, Đề-bà-đạt-đa bị đau luôn. Bậc Đạo Sư hỏi vị Trưởng lão:

- Nay Xá-lợi-phất, khi ông đến, Đề-bà-đạt-đa đã làm gì?

- Bạch Thế Tôn, Đề-bà-đạt-đa thấy chúng con, liền nói: Ta sẽ làm theo uy nghi đức độ của Phật, rồi bắt chước bậc Thiện Thệ và lâm vào nạn lớn.

Bậc Đạo Sư nói:

- Nay Xá-lợi-phất, không phải chỉ nay Đề-bà-đạt-đa mới bắt chước Ta và gặp nạn. Thuở xưa, kẻ ấy cũng gặp nạn như vậy rồi.

Rồi theo lời Trưởng lão yêu cầu, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sanh ra làm con sư tử có lông dài và trú ở hang Kancana (Vàng) trong núi Hy-mã. Một hôm, sư tử hang Vàng đi ra, duỗi thân nhìn bốn phương, rống tiếng rống của loài sư tử xong, liền nhảy đi tìm mồi. Sư tử giết một con trâu lớn, ăn phần thịt tốt nhất, đi xuống một cái hồ uống đầy bụng nước trong như pha lê, rồi đi về hang.

Một hôm một con chó rừng hấp tấp đi tìm mồi, thấy sư tử, không thể chạy trốn được, rơi xuống chân trước mặt sư tử và nằm xuống. Sư tử hỏi:

- Nay chó rừng, ngươi muốn gì?

Con chó rừng nói:

- Thưa ngài, con muốn hầu hạ dưới chân ngài.

Sư tử nói:

- Tốt lắm, hãy đến hầu ta. Ta sẽ cho ăn phần thịt ngon.

Nói xong sư tử đem con chó rừng về hang Vàng. Từ đây trở đi, con chó rừng ăn phần thịt còn lại của các con thú do sư tử giết. Sau một thời gian, chó rừng trở thành to lớn. Một hôm, đang nằm trong hang, sư tử nói:

- Nay chó rừng, hãy đứng trên chóp núi nhìn, khi thấy các con voi, ngựa, trâu đang đi dưới chân núi, hễ con nào ngươi muốn ăn thịt, hãy đến nói: Con muốn ăn thịt con này.

Chó rừng đánh lễ và leo lên chóp núi, nhìn các con thú, hễ thấy con nào nó muốn ăn thịt, nó liền đi vào hang Vàng và báo cho sư tử biết:

- Thưa ngài, có mồi rồi.

Sư tử lập tức nhảy đi, và đầu đó là con voi đang trong thời kỳ phát dục, sư tử cũng lập tức giết nó, tự mình ăn phần thịt ngon và cho chó rừng phần còn lại. Chó rừng ăn thịt đầy bụng, rồi đi vô hang nằm ngủ. Sau nhiều ngày đã qua, chó rừng trở thành kiêu mạn. Nó suy nghĩ: “Ta cũng là con thú có bốn chân. Vì sao, ngày lại ngày, ta sống nhờ loài khác nuôi dưỡng? Bắt đầu từ nay, ta sẽ giết các con voi v.v... và ăn thịt. Ta sẽ bảo sư tử nói với ta: Thưa ngài chó rừng, đã có mồi. Ta sẽ giết con voi tốt và ăn thịt”. Nghĩ vậy, nó đi đến bên sư tử và nói:

- Thưa ngài, đã lâu ngày, tôi ăn thịt các con voi tốt do ngài giết. Nay tôi muốn ăn thịt voi do tôi giết. Tôi sẽ nằm trong hang Vàng tại chỗ ngài nằm. Còn ngài xem có con voi nào đi dưới chân núi, thì ngài đến tôi và nói: Thưa ngài chó rừng, hãy bắt mồi.

Nó yêu cầu con sư tử chớ miễn cưỡng khi cho phép nó làm việc này.

Sư tử nói:

- Nay chó rừng, khả năng giết các con voi thuộc gia đình sư tử. Ở đời chó rừng không có khả năng giết

voi. Chó ưa thích làm như vậy. Hãy sống và ăn thịt các con voi do ta giết.

Tuy sư tử nói như vậy, chó rừng không muốn từ bỏ ý định, vẫn tiếp tục yêu cầu. Sư tử không thể ngăn chặn, cuối cùng chấp thuận và nói:

- Vậy hãy vào chỗ của ta và nằm tại đây.

Sau khi báo chó rừng nằm trong hang Vàng, sư tử nhìn thấy con voi phát đục dưới chân núi, liền đến cửa hang và nói:

- Thưa ngài chó rừng, hãy bắt mồi.

Con chó rừng đi ra khỏi hang, đuổi thân, nhìn bốn hướng, hú lên ba lần, nhảy lên và nghĩ: “Ta sẽ cắn trên đầu con voi đang phát đục”, nhưng nó lại rơi xuống chân voi. Con voi giơ chân phải lên, đạp trên đầu con chó rừng, nghiền nát xương đầu thành bột. Rồi với cái chân, con voi đạp nát thân chó rừng làm thành một đồng, đi đại tiện trên ấy, và rống lên rồi đi vào rừng. Bò-tát thấy sự việc như vậy liền nói lên bài kệ:

*Với óc não nát bấy,*

*Với đầu bị vỡ tan,*

*Với xương sườn gãy nát,*

*Nay người đã mất đầu.*

-ooOoo-

*Sau khi nói bài kệ này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:*

*- Lúc bấy giờ, con chó rừng là Đê-bà-đạt-đa, còn con sư tử là Ta vậy.*

-ooOoo-

#### **144. CHUYỆN CÁI ĐUÔI BÒ (Tiền Thân Nanguttha)**

##### **Ôi thân lửa sinh nhật...**

*Câu chuyện này, khi trú tại Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về tà khổ hạnh của các tu sĩ tà mạng Ajivaka. Lúc bấy giờ, các du sĩ tà mạng đang sống hành tà khổ hạnh khác nhau sau lưng Kỳ viên. Một số lớn Tỷ-kheo thấy họ hành trì các tà khổ hạnh phúc khác nhau như tinh tấn ngồi chồm hổm, lắc qua lắc lại như dơi, nằm dựa trên gai, nướng thân với năm đồng lửa, liền hỏi Thế Tôn:*

*- Bạch Thế Tôn, do tà khổ hạnh này, có gì tốt chăng?*

*Bậc Đạo Sư nói:*

*- Nay các Tỷ-kheo, do tà khổ hạnh này, không có gì tốt cả. Các bậc Hiền trí thuở xưa, đã nghĩ rằng do khổ hạnh này sẽ có gì tốt hơn lên. Vì vậy, họ đem lửa sinh nhật vào rừng, nhưng họ không thấy có gì lợi lạc từ những pháp thờ lửa v.v... họ bèn dùng nước dập tắt lửa ấy. Nhờ lấy một đề tài thiền quán để tu tập và đắc các Thắng trí và các Thiền chứng, họ đạt cứu cánh Phạm thiên giới.*

*Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

Trong thời quá khứ, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bò-tát sanh ra trong một gia đình Bà-la-môn phương bắc. Ngày Bò-tát sanh, cha mẹ đốt lên ngọn lửa sinh nhật và nuôi dưỡng lửa ấy. Khi Bò-tát được mười sáu tuổi, cha mẹ ngài nói với con:

- Nay con, chúng ta đã gìn giữ ngọn lửa sinh nhật của con. Nếu con muốn sống trong gia đình, hãy học ba tập Vệ-đà, nếu con muốn lên Phạm thiên giới, hãy lấy ngọn lửa, để được đại Phạm thiên ân sủng và đạt được cứu cánh Phạm thiên giới.

Bò-tát nói:

- Con không thích đời sống gia đình.

Ngài cầm lấy lửa, đi vào rừng xây dựng một chòi am và sống trong rừng thờ lửa. Một hôm, Bò-tát được cúng một con bò tại một làng biên địa, bèn dắt con bò ấy đến chòi am với ý định: “Ta sẽ cúng dường vị thần lửa ăn thịt con bò”. Rồi Bò-tát suy nghĩ: “Ở đây không có muối. Thần lửa không thể ăn thịt mà không có muối. Ta sẽ đem muối ở làng về và cúng dường thần lửa đồ ăn có muối”.

Bò-tát cột con bò tại đây và đi đến làng để tìm muối. Trong khi Bò-tát đi, nhiều người thợ săn đi đến tại chỗ ấy, thấy con bò, giết nó, nấu thịt ăn, và vớt lại đuôi, ống chân và da rồi mang theo thịt còn lại và ra đi. Vị Bà-la-môn trở về, chỉ thấy đuôi v.v... suy nghĩ: “Thần lửa này không thể hộ trì gia sản của chính mình, chắc không thể hộ trì ta được. Phải săn sóc ngọn lửa vô ích này, từ đây không tăng trưởng một điều tốt gì cho ta”.

Vì vậy, Bò-tát mất hết mọi ý nguyện săn sóc ngọn lửa. Bò-tát nói:

- Thưa thần lửa, nếu ngài không có thể hộ trì gia sản của ngài, làm sao ngài hộ trì tôi được? Thịt không

còn, ngài phải tự bằng lòng với những vật này vậy.

Bồ-tát quăng đuôi vào lửa v.v... và đọc bài kệ này:

*Ôi thần lửa sanh nhật,  
Thần lửa không giá trị,  
Ta chỉ cúng cái đuôi,  
Hãy xem là nhiều vậy,  
Các loại thịt xứng đáng  
Hiện nay không có nữa,  
Ngài hãy vui chấp nhận  
Chỉ bộ phận cái đuôi!*

Nói vậy xong, bậc Đại Sỹ lấy nước dập tắt lửa, rồi xuất gia làm ẩn sĩ, chứng được các Thắng trí và các Thiền chứng, và đạt cứu cánh ở cõi Phạm Thiên.

-ooOoo-

*Sau khi kể pháp thoại này xong, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:*

*- Thời ấy, Vị khổ hạnh dập tắt ngọn lửa là Ta vậy.*

-ooOoo-

#### **145. CHUYỆN CON VỆT RADHA (Tiền Thân Radha)**

***Radha, em không biết...***

*Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về sự ái luyến người vợ cũ. Câu chuyện hiện tại sẽ được kể trong Tiền thân Indriya (số 423). Bậc Đạo Sư gọi Tỷ-kheo ấy vào nói:*

*- Không thể canh giữ nữ nhân. Dầu có sắp đặt sự canh giữ, cũng không thể canh giữ được nữ nhân.*

*Thuở xưa, ông có sắp đặt sự canh giữ đối với nữ nhân ấy nhưng không thể được; thì nay làm sao ông canh giữ nàng?*

*Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì xứ Ba-la-nại, Bồ-tát sanh ra làm một con vẹt. Một Bà-la-môn ở Kàsi, nhận Bồ-tát và em của Bồ-tát như con trong nhà và nuôi dưỡng cả hai. Bồ-tát được đặt tên là Potthada và vẹt em tên là Radha. Vợ của vị Bà-la-môn ấy hành tà hạnh và ác giới.

Một hôm vị Bà-la-môn ấy ra đi vì một vài công việc, ông nói với anh em con vẹt:

- Nay hai con thân, nếu nữ Bà-la-môn, mẹ của hai con, hành ác hạnh, hãy ngăn chặn lại.

Bồ-tát nói:

- Thưa vâng, này cha thân. Nhưng nếu không ngăn được mẹ, con sẽ im lặng.

Như vậy, sau khi giao nữ Bà-la-môn cho các con vẹt trông coi, vị Bà-la-môn liền đi ra. Từ ngày người chồng ra đi, vị Bà-la-môn bắt đầu hành tà hạnh, và người đi vào, người đi ra không dứt. Thấy hành động của nữ Bà-la-môn như vậy, Radha nói với Bồ-tát:

- Thưa anh, cha chúng ta có nói: Nếu mẹ chúng con hành ác hạnh, hãy ngăn chặn lại. Nói vậy xong, cha chúng ta ra đi. Nay mẹ chúng ta hành ác hạnh, chúng ta hãy ngăn chặn.

Bồ-tát nói:

- Nay em thân, em nói toàn những lời ngu si. Dầu có bông nữ nhân mà đi, cũng không thể an toàn được, vậy chớ làm.

Nói vậy xong, Bồ-tát đọc bài kệ:

*Radha, em không biết  
Nửa đêm mấy người đến?  
Em nói không suy nghĩ.  
Nữ Bà-la-môn ấy  
Chỉ thiếu tình người vợ  
Đối với chồng của mình.*

Sau khi trình bày như vậy, Bồ-tát không cho Radha nói với nữ Bà-la-môn. Đến nửa đêm, nữ Bà-la-môn hành tà hạnh thỏa thích. Khi Bà-la-môn về, ông hỏi Potthapada:

- Nay con thân, mẹ con như thế nào?

Bồ-tát thành thật kể cho vị Bà-la-môn rõ tất cả mọi việc và nói:

- Thưa cha thân, sao cha còn liên hệ với người ác giới như vậy?

Rồi Bồ-tát thưa thêm:

- Thừa cha thân, nay con đã nói lỗi lầm của mẹ chúng con rồi, chúng con không còn có thể ở đây nữa. Nói vậy xong, Bồ-tát đánh lễ chân vị Bà-la-môn, và cùng với Radha bay vào rừng.

-ooOoo-

*Sau khi kể pháp thoại, bậc Đạo Sư thuyết giảng Bốn Sự thật, và cuối bài thuyết giảng, vị Tỷ-kheo luyến ái người vợ cũ được an trú vào quả Dự lưu. Bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:*

- Vị Bà-la-môn và nữ Bà-la-môn thời ấy là hai người hiện tại, Radha là Ananda và Potthapada là Ta vậy.

-ooOoo-

#### **146. CHUYỆN CON QUẠ (Tiền Thân Kaka)**

##### **Cổ chúng ta một mối...**

*Câu chuyện này, khi tại Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về nhiều Tỷ-kheo lớn tuổi. Nghe nói khi các Tỷ-kheo ấy còn là cư sĩ, họ là những người điền chủ giàu có, tài sản lớn, là bạn thân với nhau, một dạ một lòng với nhau làm các công đức. Sau khi nghe Bậc Đạo Sư thuyết pháp, họ nói:*

- Chúng ta đã lớn tuổi, đời sống gia đình có ý nghĩa gì đối với chúng ta? Chúng ta hãy xuất gia trong Giáo pháp hoàn thiện của Đức Phật để chấm dứt đau khổ.

*Rồi họ cho các con trai và con gái tất cả gia sản của họ và xin xuất gia. Khi bậc Đạo Sư cho xuất gia, họ không làm đúng Sa-môn pháp như bậc xuất gia. Họ không thông hiểu Chánh pháp vì đã lớn tuổi.*

*Giống như khi còn làm cư sĩ, họ làm một xóm nhà lá bên cạnh ngôi tinh xá, và cùng nhau ở đây. Khi họ đi khát thực, họ không đi đến chỗ nào khác hơn nhà những người con, người vợ của mình và ăn uống tại đây.*

*Người vợ cũ của một trong những vị này là người chủ hộ trì tất cả các vị Trưởng lão lớn tuổi. Do vậy những người còn lại đem theo đồ ăn mà mình đã khát thực được, ngồi tại nhà chủ hộ cùng ăn uống, với các món cà-ri, canh, do người chủ hộ cúng dường. Một hôm sau khi người vợ cũ ấy nhuốm bệnh và chết, các Trưởng lão lớn tuổi đi về tinh xá, ôm cô nhau đi qua đi lại bên tinh xá và khóc:*

- Ôi, người nữ cư sĩ tự tay cho ta các vị ngon ngọt đã mệnh chung.

*Nghe tiếng họ khóc, các Tỷ-kheo đến hội họp lại chỗ ấy và hỏi:*

- Thừa các Hiền giả, vì sao các Hiền giả khóc?

*Họ nói:*

- Vợ của người bạn chúng tôi tự tay cho các vị ngọt đã mệnh chung. Bà ấy là người chủ hộ lớn của chúng tôi. Từ đây chúng tôi không được gặp bà ấy nữa. Vì lý do ấy, chúng tôi khóc.

*Thấy họ có tâm trạng bất xứng như vậy, các Tỷ-kheo tại Chánh pháp đường bắt đầu nói chuyện như sau: - Thừa các Hiền giả, do lý do này, các Trưởng lão Tỷ-kheo lớn tuổi ôm cô nhau đi qua đi lại mà khóc.*

*Bậc Đạo Sư đến và hỏi:*

- Nay các Tỷ-kheo, nay các ông ngồi họp ở đây, đang bàn câu chuyện gì?

*Khi được nghe câu chuyện trên, bậc Đạo Sư nói:*

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay các người ấy đi qua đi lại khóc nữ nhân ấy chết; trong quá khứ, khi nữ nhân ấy sanh làm con quạ và chết trong biển, họ cũng hăng hái tát cạn biển để cứu nó. Rồi họ được thần biển cứu tánh mạng.

*Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

*Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì xứ Ba-la-nại, Bồ-tát sanh ra làm vị thần biển. Có một con quạ cùng vợ đi tìm mồi trên bờ biển. Lúc bấy giờ sau khi làm lễ cúng dường thần rắn với sữa, cơm, cá, thịt, rượu v.v... người ta đã bỏ đi. Cả hai đều say rượu. Chúng ngồi trên ven biển nô đùa và chúng bắt đầu tắm. Khi một ngọn sóng ào đến cuốn con quạ mái và nhận chìm nó xuống biển, thì một con cá đớp con quạ mái và ăn thịt. Con quạ trống khóc than và nói:*

- Vợ tôi đã chết rồi.

*Nhiều con quạ khác nghe tiếng khóc than của nó đều bu lại hỏi:*

- Sao bạn than khóc vậy?

*Con quạ trống nói:*

- Bạn gái tôi đang tắm trên ven biển, thì bị sóng cuốn đi rồi.

*Tất cả con quạ khác đều kêu to và khóc rờn. Rồi chúng suy nghĩ: “Nước biển này và chúng ta ai có khả năng hơn? Chúng ta hãy tát nước làm cho biển khô cạn và cứu bạn gái chúng ta”. Nghĩ vậy, chúng hút*

nước đầy miệng rồi nhổ ra ngoài. Khi cô hòng bị đắng chát vì nước biển, chúng bay lên trên đất liền để nghỉ. Hàm của chúng mệt mỏi, miệng khô cứng, mắt đỏ ngầu, mệt và buồn ngủ, chúng gọi lẫn nhau:

- Này các bạn, chúng ta lấy nước biển đem nhổ ra ngoài. Nhưng chỗ nước chúng ta lấy ra lại đầy nước lại ngay, chúng ta không có thể làm cho biển khô cạn được.

Nói vậy xong, chúng đọc bài kệ:

*Cổ chúng ta mệt mỏi,  
Miệng chúng ta khô cứng,  
Cổ tát cạn nước biển,  
Biển lớn lại đầy tràn.*

Nói như vậy xong, tất cả con quạ ấy bắt đầu tán thán con quạ mái:

- Ôi! Hình dáng đẹp như thế, tiếng dịu ngọt như thế, nên biển đã cướp mất nàng!

Khi chúng đang nói nhảm nhí như vậy, thần biển hiện lên với hình dáng khủng khiếp khiến chúng bỏ chạy. Nhờ vậy, chúng được an toàn.

-ooOoo-

*Sau khi kể pháp thoại này xong, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:*

- Lúc bấy giờ con quạ mái là người vợ cũ này, con quạ trống là Trưởng lão Tỷ-kheo lớn tuổi, các con quạ là các Trưởng lão Tỷ-kheo lớn tuổi bạn của vị ấy, và thần biển là Ta vậy.

-ooOoo-

#### 147. CHUYỆN ÁO VẢI MÀU ĐỎ (Tiền Thân Puppharatta)

**Khổ này không phải khổ...**

*Câu chuyện này, khi ở tại Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một Tỷ-kheo luyến ái. Khi được Thế Tôn hỏi:*

- Này Tỷ-kheo có thật chẳng, ông có luyến ái?

*Tỷ-kheo ấy trả lời có thật. Bậc Đạo Sư hỏi:*

- Luyến ái ai?

*Tỷ-kheo trả lời:*

- Bạch Thế Tôn, ái luyến người vợ cũ. Nữ nhân ấy, bạch là Thế Tôn, là người đã tự tay cho con các vị ngọt. Con không có thể sống mà không có nàng.

*Bậc Đạo Sư nói:*

- Này Tỷ-kheo, nữ nhân ấy không làm lợi cho ông. Thuở trước, vì nàng, ông đã bị đâm và phơi thây trên cọc nhọn. Chính vì ông khóc nàng khi ông chết, nên ông đã tái sanh vào địa ngục. Vậy nay sao ông lại luyến ái nàng?

*Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sanh ra làm vị thần tiên trên hư không. Thời ấy, tại Ba-la-nại có ngày lễ hội đêm rằm tháng Kattika (tháng mười). Thành phố được trang hoàng như thành phố chư Thiên. Tất cả dân chúng đều vui chơi hội lớn. Có một người nghèo khổ chỉ có một cặp áo vải thô, đã được giặt và ủi đến độ trở thành trắng thành ngàn đường lằn. Vợ anh ta nói với anh ta:

- Thưa chàng, em muốn có áo màu đỏ cây Kasumbha, và đắp áo ấy, ôm cổ chàng đi chơi lễ hội đêm Kattika.

- Này hiền thê, chúng ta nghèo, sao có được vải màu đỏ Kasumbha? Hãy đắp vải sạch này và đi chơi.

- Không có được vải Kasumbha thì chúng ta không đi chơi đâu cả. Chàng hãy lấy một nữ nhân khác mà đi chơi hội.

- Này hiền thê, sao làm khổ ta vậy, làm sao chúng ta có được vải Kasumbha?

- Này chàng, khi người ta muốn, sao lại không có được? Chẳng phải trong nhà kho của vua có rất nhiều vải Kasumbha đó sao?

- Này hiền thê, chỗ ấy chẳng khác gì một hồ nước do Dạ-xoa canh giữ, có quân lính canh giữ, không thể đi đến được. Chớ ham thích như vậy. Hãy tự bằng lòng với những gì nàng có được.

- Chàng ôi, ban đêm tối trời thì có ai ngăn chặn được người muốn đến nơi mình thích?

Như vậy do người vợ nói đi nói lại mãi, và chịu ảnh hưởng lời nài nỉ của nàng, người chồng an ủi vợ:

- Thôi được, hiền thê chớ nghĩ ngợi gì nữa.

Vào ban đêm, không kể đến mạng sống, người chồng đi khỏi thành, đến kho của vua, phá hàng rào và vào trong kho. Những người canh gác nghe tiếng hàng rào bị phá, liền bao vây kẻ trộm, bắt được anh ta, mắng chửi, đập đánh, và trói anh ta. Khi trời vừa sáng, họ bắt dẫn anh ta đến trước nhà vua. Vua bảo:

- Hãy đem đâm nó vào cọc nhọn.

Họ trói cánh tay anh ta ra đằng sau, dắt anh ta đi ra khỏi thành với tiếng trống hành quyết, và đâm anh ta vào cọc nhọn. Anh ta cảm thấy rất đau đớn. Các con quạ đậu trên đầu mỏ con mắt anh ta với mỏ sắc bén như kiếm. Nhưng anh ta không nghĩ gì đến sự đau đớn như vậy, mà chỉ nghĩ đến nữ nhân ấy: “Ta mất đi chơi hội Kattika ban đêm với nàng mặc áo màu hoa đỏ và với cánh tay của nàng ôm ở cổ ta “, vì vậy, anh ta đọc bài kệ:

*Khổ này không phải khổ,*

*Vì cọc nhọn đâm ta,*

*Vì ta bị quạ mổ!*

*Chính điều này mới khổ:*

*Vì vợ ta không thể*

*Vui chơi ngày hội lớn*

*Với áo màu hồng đỏ!*

Như vậy, anh ta nói lời lảm nhảm về vợ mình, rồi chết và tái sinh vào địa ngục.

-ooOoo-

*Sau khi kể lại pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:*

*- Hai vợ chồng thời ấy là hai vợ chồng ngày nay, và vị thần tiên đứng trên hư không chứng kiến câu chuyện này chính là Ta vậy.*

-ooOoo-